

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-PT

Ngày 27- 01- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trưởng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Trần Mỹ H. Do bị cáo kháng cáo của đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Mỹ H**, sinh năm 1957 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 2 Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mỹ Đ và bà Trần Thị L (đều đã chết); có vợ là Trần Thị D và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà C (là chồng, con của bà C):

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1987; chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989. Anh C, anh P và chị T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng. Cùng cư trú: Thôn 2 Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Trần Thị T1; bà Trần Thị H; chị Nguyễn Thị H1 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/6/2020, Trần Mỹ H không có giấy phép lái xe mô tô, trong hơi thở có nồng độ cồn (0,953mg/L khí thở), điều khiển xe mô tô loại xe Dream II biển kiểm soát: 33-853-F8 chở cháu nội là Trần Mỹ Đức A, sinh năm 2014 ngồi phía trước tham gia giao thông trên trục đường đê H theo hướng từ xã P đi xã T. Khi đi đến địa phận thôn 2 Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam H nhìn thấy cách xa 15m có các bà Nguyễn Thị C, Trần Thị T1 và Trần Thị H là người cùng thôn 2 Đ, xã N đang đi bộ phía trước tập thể dục, cùng chiều (bà C đi bộ phía ngoài cùng về phía tâm đường), Trần Mỹ H bấm còi để ra tín hiệu cho người đi bộ tránh đường, khi còn cách bà C khoảng 05m, H đã không làm chủ tốc độ dẫn đến phần giỏ xe phía trước đã va vào phía sau lưng của bà C, làm bà C bị ngã, đầu đập xuống mặt đường gây tai nạn. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị C bị thương tích đã được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Bạch Mai, đến ngày 12/6/2020 thì tử vong tại gia đình.

-Tại bản Kết luận số 17/2020/GĐHS ngày 31/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị C:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định, chấn thương sọ não nặng: Sưng nề vùng trán, chàm. Tụ máu dưới màng cứng hai bán cầu, dập não trán hai bên, phù não lan tỏa, xóa bết đáy võ xương đỉnh phải. 2. Nguyên nhân tử vong: Nạn nhân Nguyễn Thị C tử vong do chấn thương sọ não nặng”.

Quá trình điều tra: Bị cáo Trần Mỹ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số Bản án số: 59/2020/HS-ST ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Tuyên bố bị cáo Trần Mỹ H phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Mỹ H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 11 tháng 11 năm 2020, bị cáo Trần Mỹ H kháng cáo xin giảm nhẹ về hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Gia đình có công với cách mạng, có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo cao tuổi, đau yếu thường xuyên nên đề nghị được hưởng án treo.

- Đại diện gia đình người bị hại: Quá trình điều tra, gia đình bị hại đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm đối với bị cáo. Tại phiên tòa, người đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa có quan điểm: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu trong hồ sơ vụ án. Bản án sơ thẩm căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Mỹ H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là đúng người, đúng tội và không nặng nên không giảm hình phạt đối với bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ, chứng minh thân nhân trong gia đình bị cáo có công với cách mạng. Xét: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo với người bị hại là anh em, họ hàng gần; gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm về hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm Sát và người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo: Bị cáo Trần Mỹ H kháng cáo trong thời hạn luật định nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Hình sự.

[2] Về hình sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Mỹ H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 11/6/2020, trên trục đường đê H thuộc địa phận thôn 2 Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Mỹ H không có giấy phép lái xe mô tô, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 33-853-F8 tham gia giao thông không làm chủ tốc độ đã gây tai nạn cho bà Nguyễn Thị C đang đi bộ phía trước, làm bà C bị ngã, đầu đập xuống mặt đường dẫn đến bị chấn thương sọ não nặng. Hậu quả ngày 12/6/2020 bà Nguyễn Thị C tử vong. Hành vi nêu trên của Trần Mỹ H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy*

định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Xét kháng cáo xin giảm nhẹ về hình phạt và đề nghị được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; năm 2014 bị cáo được Bộ Công an tặng Kỷ niệm chương “*Bảo vệ an ninh tổ quốc*”, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét: nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo thiếu chú ý quan sát không làm chủ tốc độ gây hậu quả nghiêm trọng, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù là không nặng. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ chứng minh thân nhân trong gia đình bị cáo có huân huy chương chiến sĩ về vang, chiến sĩ giải phóng, gia đình bị cáo có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thêm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét: do mặt đường hẹp nhưng người bị hại không đi sát lề đường bên phải khi tham gia giao thông cũng là nguyên nhân dẫn đến tai nạn, người bị hại có một phần lỗi; bị cáo là người cao tuổi (trên 60 tuổi), sức khỏe yếu, tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc được Bộ Công an tặng Kỷ niệm chương “*Bảo vệ an ninh tổ quốc*”, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Hà Nam. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo và sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Mỹ H.

+ Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2020/HS-ST ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo Trần Mỹ H về hình phạt.

1. Về hình sự: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Mỹ H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Trần Mỹ H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Mỹ H cho UBND xã N, huyện L tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Mỹ H không phải nộp.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND, TAND và Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, người bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Quốc Trường